

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 và số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ năm 2025 khôi xã (đợt 11)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Thông tư số 002/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân các xã: Tu Mơ Rông (Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 26/08/2025), Đăk Môn (Công văn số 223/UBND-KT ngày 22/8/2025), Ya Ly (Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 18/08/2025), Sa Bình (Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 27/08/2025), Ia Đal (Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 26/8/2025), Đăk Tô (Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 28/08/2025), Kon Braih (Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 18/08/2025), Đăk Kôi (Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 18/8/2025), Đăk Ui (Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 26/8/2025), Măng Ri (các Tờ trình: số 34/TTr-UBND ngày 20/8/2025 và số 35/TTr-UBND ngày 29/8/2025), Đăk Hà (Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 26/8/2025), Bình Minh (Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 26/8/2025), Ba Động (Công văn số 316/UBND ngày 26/8/2025), Minh Long (Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 25/8/2025) và Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 1623/STC-QLNS ngày 29 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ năm 2025 khối xã (đợt 11), với tổng kinh phí là **107.523.244.533 đồng** (Chi tiết như phụ lục đính kèm). Nguồn kinh phí thực hiện:

1. Từ nguồn cải cách tiền lương của tỉnh năm 2025 là 107.071.244.533 đồng.
2. Từ nguồn cải cách tiền lương của cấp xã năm 2025 là 452.000.000 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm cấp kinh phí từ nguồn cải cách tiền lương của tỉnh cho Ủy ban nhân dân các xã: Tu Mơ Rông, Đăk Môn, Ya Ly, Sa Bình, Ia Đal, Đăk Tô, Kon Braih, Đăk Kôi, Đăk Ui, Măng Ri, Đăk Hà, Bình Minh, Ba Động, Minh Long theo quy định tại Điều 1 Quyết định này, tổng hợp nhu cầu cải cách tiền lương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã: Tu Mơ Rông, Sa Bình, Đăk Tô sử dụng nguồn cải cách tiền lương của cấp xã để thực hiện chính sách tại Điều 1 Quyết định này đúng mục đích, đúng đối tượng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, tổng hợp kinh phí chi trả vào nhu cầu cải cách tiền lương của cấp xã và chịu trách nhiệm về số liệu đề nghị thực hiện chính sách.

3. Ủy ban nhân dân các xã: Tu Mơ Rông, Đăk Môn, Ya Ly, Sa Bình, Ia Đal, Đăk Tô, Kon Braih, Đăk Kôi, Đăk Ui, Măng Ri, Đăk Hà, Bình Minh, Ba Động, Minh Long sử dụng nguồn kinh phí được cấp để thực hiện chính sách tại Điều 1 Quyết định này đúng mục đích, đúng đối tượng, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về số liệu đề nghị thực hiện chính sách.

4. Kho bạc Nhà nước Khu vực XV có trách nhiệm kiểm soát chi, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Tu Mơ Rông, Đắk Môn, Ya Ly, Sa Bình, Ia Đal, Đắk Tô, Kon Braih, Đắk Kôi, Đắk Ui, Măng Ri, Đắk Hà, Bình Minh, Ba Động, Minh Long và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (b/c);
- VPUB: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, NC_{TTTT.PKD.}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Ngọc